

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với
người bị tạm đình chỉ công tác, người bị tạm giữ, tạm giam
thuộc Bộ Quốc phòng quản lý để phục vụ
công tác điều tra, truy tố, xét xử**

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 89/1998/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 1998 của Chính phủ ban hành Quy chế về tạm giữ, tạm giam;

Căn cứ Nghị định số 09/2011/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung chế độ ăn và khám, chữa bệnh đối với người bị tạm giữ, tạm giam quy định tại Điều 26 và Điều 28 của Quy chế về tạm giữ, tạm giam ban hành kèm theo Nghị định số 89/1998/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 1998 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ Quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;

Căn cứ Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính Bộ Quốc phòng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người bị tạm đình chỉ công tác, người bị tạm giữ, tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng quản lý để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người bị tạm đình chỉ công tác, người bị tạm giữ, tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng quản lý để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người bị tạm đình chỉ công tác, người bị tạm giữ, tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng quản lý để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Điều 3. Chế độ, chính sách được hưởng

1. Chế độ ăn

Không phân biệt cấp bậc, chức vụ quân nhân; người trong hoặc ngoài Quân đội khi bị tạm giữ, tạm giam tại các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ thuộc Bộ Quốc phòng quản lý đều được hưởng chế độ ăn thường xuyên; chế độ ăn các ngày lễ, tết và bù giá gạo theo quy định của Bộ Quốc phòng (hiện nay là Thông tư số 80/2013/TT-BQP ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn, định lượng ăn và mức tiền ăn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, phạm nhân trong các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ thuộc Bộ Quốc phòng quản lý).

2. Chế độ tiền lương, phụ cấp

a) Người bị tạm đình chỉ công tác, người bị tạm giữ, tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng quản lý để phục vụ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử thì trong thời gian bị tạm đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý hàng tháng tạm ứng 50% tiền lương của tháng trước liền kề, gồm: Mức lương cấp bậc quân hàm hoặc ngạch, bậc, cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và hệ số chênh lệch bảo lưu lương (nếu có) hoặc 50% mức phụ cấp quân hàm của tháng trước liền kề nếu là người hưởng phụ cấp quân hàm.

b) Trường hợp người bị tạm đình chỉ công tác, người bị tạm giữ, tạm giam không bị xử lý kỷ luật hoặc được kết luận là oan, sai được trả về đơn vị thì được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý thanh toán như sau:

- Đối với người hưởng lương: Được thanh toán tiền lương tháng, gồm mức lương cấp bậc quân hàm hoặc ngạch, bậc, cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề và hệ số chênh lệch bảo lưu lương (nếu có), trừ số tiền đã tạm ứng và tiêu chuẩn ăn trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam (nếu có).

- Đối với người hưởng phụ cấp quân hàm: Được truy lĩnh 50% mức phụ cấp quân hàm còn lại và mức tiền ăn chênh lệch giữa mức tiền ăn cơ bản bộ binh với mức tiền ăn được hưởng trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam.

c) Trường hợp người bị tạm đình chỉ công tác, người bị tạm giữ, tạm giam mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị Tòa tuyên là có tội thì không phải hoàn trả khoản tiền lương hoặc phụ cấp quân hàm đã tạm ứng theo điểm a khoản 2 Điều này, nhưng cũng không được truy lĩnh 50% tiền lương hoặc phụ cấp quân hàm còn lại trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam (số tiền này cơ quan tài chính báo cáo thu nộp trên theo quy định).

Điều 4. Kinh phí bảo đảm

1. Kinh phí bảo đảm chế độ ăn quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này được hạch toán vào Loại 460, Khoản 463, Mục 7000, Tiểu mục 7011, Tiết mục 00, Ngành 41 “Chi nuôi phạm nhân, can phạm” thuộc Khoản chi các hoạt động quản lý hành chính thuộc ngân sách nhà nước giao.

2. Kinh phí bảo đảm tiền lương, phụ cấp quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này được thực hiện theo chế độ quy định hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 02 năm 2014 và bãi bỏ khoản 1 và khoản 4 Mục II tại Quy định số 2203/QP ngày 25 tháng 11 năm 1994 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về quản lý và thực hiện các chế độ, chính sách đối với việc giam giữ, cải tạo phạm nhân trong quân đội.

2. Các chế độ quy định tại Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Tài chính, Cục trưởng Cục Điều tra Hình sự Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Chỉ huy các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. *ks*

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thủ trưởng Bộ;
- BTTM, TCCT;
- TCHC, TCKT, TCCNQP, TC2;
- Quân khu: 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9;
- Quân chủng: PK-KQ, HQ;
- BTLBĐ Biên phòng;
- BTL Thủ đô Hà Nội;
- Quân đoàn: 1, 2, 3, 4;
- Cục: Tài chính, Điều tra-Hình sự;
- Vụ Pháp chế;
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ;
- Lưu VT; TTBĐ. *32 b*



Thượng tướng Lê Hữu Đức